

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2018/HSPT

Ngày: 18-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phụng.

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Kim Khánh.

Ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2018/HSPT ngày 02/5/2018 đối với bị cáo Mai Hùng M về tội “*Cướp tài sản*” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

* *Bị cáo có kháng cáo:* Mai Hùng M; sinh ngày: 01/01/1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông Mai Văn M1 (Đã chết) và con bà Đào Thị K, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2017, hiện đang giam; có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1987;

2. Anh Nguyễn Duy Đ1, sinh năm 1987;

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Tiến N, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Nguyễn T, sinh năm 1975

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố Nghĩa P, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

4. Anh Nguyễn N, sinh năm 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Kim P, xã Hòa H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (*Tất cả các bị hại đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 03/3/2017, Nguyễn Như H, Mai Hùng M cùng Đ, H và T1 (*Chưa xác định được nhân thân, lý lịch*) cùng nhau ăn uống ở chợ Trung H, thuộc địa bàn thôn A, xã E, huyện C. Lúc này do hết tiền tiêu xài nên cả nhóm nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để tiếp tục đi lên thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi.

Để thực hiện ý định trên, sau khi ăn xong T1 điều khiển xe mô tô (*Không rõ biển số*) chở H, còn Đ điều khiển xe mô tô (*Không rõ biển số*) chở M và H đi từ chợ Trung H về hướng lô cao su thuộc xã Ea K, huyện C. Khi đi đến lán trại nuôi ong của anh Nguyễn Duy P và anh Nguyễn Duy Đ1 thì H, M, T1 và Đ đi vào phía lán trại còn H ở ngoài trông coi xe. H gọi to: "*Chủ ong đâu?*". Nghe vậy, anh P và anh Đ1 đi ra thì bị H và M dùng tay tát liên tục vào mặt, dùng chân đạp anh P, anh Đ1 đồng thời yêu cầu đưa tiền cho nhóm của H. Do sợ bị đánh tiếp, anh Đ1 phải lấy tiền trong túi quần của mình đưa cho H 2.000.000 đồng và quỳ gối xin, nên nhóm của H không đánh nữa mà dùng chân đạp đổ mấy thùng ong xuống đất rồi bỏ đi.

Sau đó nhóm của H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến trại ong của anh Nguyễn T và anh Nguyễn N, cách trại ong của anh P và anh Đ1 khoảng 400m. Khi đến nơi, nhóm của H đi vào gọi anh T và anh N. Nghe tiếng gọi, anh T đi ra ngoài thì bị H và M dùng tay, chân đánh, anh T bỏ chạy. Lúc đó, anh N ra xem thì cũng bị H, M đánh và yêu cầu đưa tiền nên anh T quay lại rút tiền trong bóp đưa cho H 2.600.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền, tất cả nhóm của H đi lên thành phố B tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị đánh và bị chiếm đoạt tài sản, anh Đ1, anh P, anh T, anh N đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Như C (*Bố của bị cáo H*) và bà Đào Thị K (*Mẹ của bị cáo M*) đã tự nguyện bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho anh Nguyễn Duy Đ1, anh Nguyễn Duy P; số tiền 2.600.000 đồng cho anh Nguyễn T, anh Nguyễn N. Hiện nay những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

Tại bản án số 04/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Hùng M phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999;

Xử phạt bị cáo Mai Hùng M: 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 11/9/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/4/2018, bị cáo Mai Hùng M kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo Mai Hùng M và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 04 năm tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Trong quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo đã cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; xử phạt bị cáo mức án 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Mai Hùng M tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút, sáng ngày 03/3/2017, tại khu vực lán trại nuôi ong thuộc xã E, huyện C, Nguyễn Như H cùng Mai Hùng M và một số đối tượng (*Chưa xác định được nhân thân, lý lịch*) đi đến lán trại nuôi ong của anh Nguyễn Duy Đ1, Nguyễn Duy P. H và M đã dùng tay, chân đánh anh Đ1, anh P để chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng; sau đó nhóm của H, M tiếp tục đi đến lán trại nuôi ong của anh Nguyễn T, anh Nguyễn N và dùng tay, chân đánh anh Nguyễn T, anh Nguyễn N để chiếm đoạt tiếp số tiền 2.600.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mai Hùng M về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 04 năm tù đối với bị cáo Mai Hùng M mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã xin bãi nại cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn được

chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo có căn cứ để chấp nhận – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Hùng M – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Mai Hùng M 03 (Ba năm) 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 11/9/2017.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Hùng M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Phụng

